

TRAO ĐỔI

DẤU TÍCH ĐỊA ĐIỂM VUA DUY TÂN BỊ PHÁP BẮT TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI NGHIÊN CỨU ĐIỀN DÃ

Trần Văn Dũng*

Cách đây hơn 100 năm, cuộc nổi dậy vũ trang chống thực dân Pháp, gắn liền với vai trò lãnh đạo của vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân mặc dù bị thất bại khá nhanh chóng ngay từ những ngày đầu khởi phát nhưng đã gây một tiếng vang lớn nói lên ý chí nguyện vọng giành độc lập dân tộc của các tầng lớp nhân dân Việt Nam. Đó là bằng chứng sinh động về một bản hùng ca bất diệt trong công cuộc chống ngoại xâm của dân tộc ta đầu thế kỷ XX. Những yếu nhân của cuộc khởi nghĩa ấy như vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân đã trở thành những anh hùng bất tử, mãi mãi là tấm gương sáng về tinh thần yêu nước, dám xả thân vì nghiệp lớn để các thế hệ con cháu noi theo.

Từ trước đến nay đã có nhiều nhà nghiên cứu đề cập đến địa điểm vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân và một số đồng chí khác bị thực dân Pháp bắt vào ngày 6/5/1916 trong các công trình khảo cứu đã được công bố nhưng cho đến nay vẫn chưa có sự thống nhất và còn đó nhiều ý kiến trái chiều. Bằng việc đi tìm những dấu tích địa điểm vua Duy Tân bị Pháp bắt qua tài liệu nghiên cứu điền dã, chúng tôi mong muốn góp thêm những cứ liệu cụ thể nhằm xác định vị trí một cách chính xác để tránh sự nhầm lẫn về một sự kiện lịch sử quan trọng này.

Từ những bí ẩn của lịch sử...

Trong tác phẩm *Đất Việt trời Nam* của tác giả Thái Văn Kiềm xuất bản năm 1960 có đoạn viết: “Ngày 6 tháng 5 dương lịch, thám tử báo tin cho viên Khâm sứ biết vua Duy Tân còn đang ẩn trú tại một ngôi chùa ở trên núi gần Nam Giao, cách kinh thành Huế mấy cây số. Ông liền phái Đồng lý Le Fol và viên Chánh Liêm phóng Léon Sogny đến đây tìm ngài. Hai người này đến nơi từ lúc sáng, không gặp vua. Nhưng Trần Cao Vân và hai đồng chí đều bị bắt tại đây. Hỏi vua đâu họ không chỉ. Sogny trông thấy xa xa một bóng người mặc y phục của dân quân đang đứng chăm chú nhìn mặt trời rạng đông tươi đỏ. Sau lưng người ấy có hai người khác hình như hộ vệ. Le Fol và Sogny tiến tới”.⁽¹⁾ Một năm sau, nhà nghiên cứu Phan Khoan trong sách *Việt Nam Pháp thuộc sử* cũng cho biết thông tin: “Ba ngày sau, ngày vua xuất cung, người ta tìm được vua ở một ngôi chùa gần Nam Giao”.⁽²⁾

* Sở Văn hóa và Thể thao Thừa Thiên Huế.

Nhóm tác giả Lê Trọng Khánh, Đặng Huy Vận trong bài viết “Cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quang Phục Hội ở miền nam Trung Bộ năm 1916” đăng trên tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* năm 1961 cho biết vua Duy Tân bị Pháp bắt tại một ngôi chùa gần núi Ngũ Phong, tác giả viết: “Theo kế hoạch đã định, vua Duy Tân cũng ra khỏi hoàng thành và được Trần Cao Vân, Thái Phiên, Tôn Thất Đề, Nguyễn Quang Siêu đưa ra khỏi làng Hà Trung đến chùa bên núi Ngũ Phong thì bị bắt”.⁽³⁾ Đồng quan điểm trên, nhà nghiên cứu Lê Ước trong bài “Cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân và Phan Thành Tài” đăng trên tập san *Sử Địa* năm 1968 cũng viết: “Rời khỏi làng Hà Trung, cứ nhắm hướng nam mà đi, các nhà cách mạng phò vua theo đường mòn ở núi rừng. Vì hành trình mệt quá, nên đành tạm lưu vua nghỉ chân tại một ngôi chùa bên núi Ngũ Phong (gần vùng Nam Giao) ở phía nam Huế. Qua ngày sau sẽ tiếp tục hành trình. Nhưng sáng hôm sau (6/5/1916) lúc đang sửa soạn lên đường, chùa bị lính tráng vây đông nghẹt từ trong ra ngoài dưới sự điều khiển của Phan Đình Khôi, và có mặt cả Le Fol (Chánh văn phòng Tòa Khâm sứ), Léon Sogny (Chánh mật thám) nữa. Gặp tình thế vậy, mà vua Duy Tân vẫn thản nhiên không chút gì sợ hãi, vẫn nói chuyện như lúc còn ở triều”.⁽⁴⁾

Còn nhà sử học Phạm Văn Sơn trong bộ sử công phu *Việt sử tân biên* cho rằng vua Duy Tân bị Pháp bắt tại chùa Thiên Mụ tọa lạc trên đồi Hà Khê, tả ngạn Sông Hương, cách trung tâm thành phố Huế khoảng 5km về phía tây. Tác giả viết: “Vua bị lính đuổi theo, túng thế nhà vua phải gói ấn bỏ lại trên cầu Trường Tiền để đánh lừa quân lính rồi theo Thái Phiên và Trần Cao Vân đi trốn. Tòa Khâm phái Phan Đình Khôi mang quân tầm nã, bắt được nhà vua và Thái Phiên ở chùa Thiên Mụ, đưa về Huế và nhốt trong đồn Mang Cá”.⁽⁵⁾

Nhóm tác giả Nguyễn Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế trong tác phẩm *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* tái bản lần thứ 5 vào năm 1999 trong mục chép về nhân vật Trần Cao Vân cho rằng vua Duy Tân bị bắt tại làng Hà Trung: “Kế hoạch khởi nghĩa sẽ tiến hành vào lúc 1 giờ sáng ngày 3/5/1916, nhưng cơ mưu bị tiết lộ, ông và vua Duy Tân bị bắt tại làng Hà Trung (ngoại thành Huế)”.⁽⁶⁾ Tiếp đến năm 2005, tác giả Nguyễn Q. Thắng cho ra đời cuốn sách *Quảng Nam trong hành trình mở cõi & giữ nước từ góc độ văn hóa* đã một lần nữa đề cập đến địa điểm vua Duy Tân bị bắt, cho rằng: “Rời khỏi làng Hà Trung, nhắm hướng nam mà đi, các nhà cách mạng phò vua theo đường mòn ở núi rừng. Vì hành trình nhọc mệt quá, nên tạm lưu vua nghỉ chân tại một ngôi chùa bên núi Ngũ Phong (gần vùng Truồi), ở phía nam Huế. Qua ngày sau sẽ tiếp tục hành trình. Nhưng sáng hôm sau (6-5-1916) lúc đang sửa soạn lên đường, chùa bị lính vây đông nghẹt từ bên trong ra ngoài với sự điều khiển của Phan Đình Khôi, và có mặt cả Le Fol (Chánh văn phòng Tòa Khâm sứ), L. Sogny (Chánh mật thám Trung Kỳ)”.⁽⁷⁾

Qua khảo sát nguồn tài liệu lưu trữ tại Pháp, nhà nghiên cứu Lưu Anh Rô đã cung cấp thông tin việc bắt giữ vua Duy Tân, được Sogny – Chánh văn phòng

Sở Mật thám Trung Kỳ mô tả lại như sau: “Ngày 06-5-1916: 8h.45. Khởi hành từ Thừa Thiên. 9h.30. Đến nơi tìm vua, cách chùa Thiên Thai 300m ở phía trước chùa nơi mà vua đến đó được khoảng vài giờ rồi. Chùa này cách Huế khoảng 7-8 km hướng đông nam của nơi thờ cúng những người đã hy sinh gọi là Nam Giao. Cách khoảng 500m trước khi đến vùng có liên quan, nhóm đi đầu nhận ra vua nhờ dấu hiệu trang phục, cái áo màu đỏ sậm theo kiểu Việt Nam thuần túy, màu này thường dùng cho y phục sư nữ, và đội khăn đen. Hiện diện khi bắt có các ông Le Fol, Châtel, Lanneluc và Sogny; lính chiến Trừ và một lính chiến số quân 79, một số lính bảo an, và vài vị quan... Không có phản ứng nào từ phía nhà vua – Từ xa, người ta nhìn thấy hình như nhà vua đang đợi. Có cảm tưởng rằng nhà vua đang chờ người ta đến bắt. Câu hỏi đầu tiên ngay khi toán đi đầu đến nơi: - Ngài đang làm gì ở đây, thưa Bệ hạ? Vua trả lời bằng tiếng Pháp: - Ta đang đi dạo!”.⁽⁸⁾ Ngôi chùa Thiên Thai mà Sogny nói đến trong bản báo cáo chính là chùa Thiền (Thuyền) Tôn. Do địa cuộc chùa dựa lưng vào núi Thiên Thai nên còn có tên là Thiên Thai Thiền Tôn Tự (hoặc chùa Thiên Thai Nội). Chùa do Tổ sư Liễu Quán khai sơn vào khoảng năm 1708. Sách *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc Sử Quán triều Nguyễn, mục núi sông có ghi: “Núi Thiên Thai ở phía tây bắc huyện Hương Thủy hình thế cao vót, phía tây trông ra cánh đồng bằng, cạnh núi có chùa, gọi là chùa Thiên Thai Nội, ngọn núi vòng quanh châu ôm vào chùa, phong cảnh tuyệt đẹp”.⁽⁹⁾

Tác giả Hoàng Hiến trong sách *Vua Duy Tân* cho biết có nhà nghiên cứu cho rằng vua bị bắt ở chùa Thiền Tôn dựa theo lời kể của Hòa thượng Thích Mật Hiến trụ trì chùa Trúc Lâm gần đấy. Hòa thượng là người chứng kiến cảnh vua Duy Tân bị sa vào tay giặc. Năm đó Hòa thượng mới 13 tuổi.⁽¹⁰⁾

Cũng cần nói thêm, mãi đến năm 2011, cuốn quốc sử *Đại Nam thực lục chính biên - Đế lục kỷ phụ biên* do Quốc Sử Quán triều Nguyễn biên soạn dưới 2 triều vua Thành Thái và Duy Tân, mới được dịch và xuất bản, cung cấp nhiều sử liệu mới về cuộc khởi nghĩa năm 1916, nhưng cũng không có dòng nào đề cập đến địa điểm vua Duy Tân bị bắt.

Qua việc trích dẫn một số công trình nghiên cứu nêu trên chúng ta nhận thấy: từ trước đến nay, các nhà nghiên cứu về cuộc khởi nghĩa Duy Tân năm 1916 đều viết một cách chung chung và không có sự thống nhất về địa điểm vua Duy Tân bị Pháp bắt một cách cụ thể, gồm:

- Ngôi chùa ở trên núi gần Nam Giao;
- Ngôi chùa bên núi Ngũ Phong;
- Chùa Thiên Mục;
- Làng Hà Trung;
- Chùa Thiền Tôn/Thiên Thai.

Trong số các địa điểm nêu trên, thông tin cho rằng vua Duy Tân bị Pháp bắt tại làng Hà Trung hoặc chùa Thiên Mục thì chắc chắn không thể xảy ra; chúng tôi xin được kiến giải như sau:

- Đêm 3 tháng 5, Thái Phiên và Trần Cao Vân bố trí thuyền đón vua Duy Tân. Nhà vua cải trang theo lối thường dân đi cùng hai người hộ vệ là Tôn Thất Đề và Nguyễn Quang Siêu tới làng Hà Trung (nay thuộc xã Vinh Hà, huyện Phú Vang), lên nhà cụ Mai Xuân Trí (hay Cửu Trí) một hội viên của Việt Nam Quang Phục Hội để chờ giờ phát lệnh khởi nghĩa ở Huế. Nhưng đến 3 giờ sáng vẫn không nghe hiệu lệnh, biết đã thất bại, Thái Phiên và Trần Cao Vân đã đưa vua Duy Tân đi ngược lên vùng núi tây nam Huế để ẩn trú. Do vậy, vua Duy Tân không thể bị Pháp bắt tại làng Hà Trung.

- Chùa Thiên Mục là ngôi quốc tự nằm trên đồi Hà Khê, tả ngạn Sông Hương. Chùa được xây dựng năm Tân Sửu (1601), đời chúa Tiên Nguyễn Hoàng – vị chúa Nguyễn đầu tiên ở Đàng Trong. Chùa Thiên Mục được xếp vào hai mươi thắng cảnh đất Thần Kinh với bài thơ “*Thiên Mục chung thanh*” do đích thân vua Thiệu Trị sáng tác và được ghi vào bia đá dựng gần cổng chùa. Với sự nổi tiếng của chùa Thiên Mục, lại nằm gần Kinh thành Huế nên các yếu nhân trong cuộc khởi nghĩa không thể đưa vua Duy Tân đến trú ẩn tại đây vì sẽ sớm bị bại lộ.

...đến việc giải mã qua khảo sát thực địa



Chân dung cụ Võ Đình Cơ

Căn cứ vào các nguồn sử liệu liên quan đến cuộc khởi nghĩa vua Duy Tân năm 1916 và kết quả phỏng vấn một số cụ cao niên sống lâu năm ở vùng Ngũ Tây, chúng tôi đã tìm đến ngôi nhà thờ cụ Võ Đình Cơ tại số 119 đường Thiên Thai, phường An Tây, thành phố Huế (trước đây thuộc ấp Ngũ Tây, xã An Cựu, tổng An Cựu, huyện Hương Thủy). Sau quá trình nghiên cứu tìm hiểu, chúng tôi nhận định *khuôn viên ngôi nhà thờ cụ Võ Đình Cơ là địa điểm ghi dấu sự kiện vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân và một số đồng chí tham gia cuộc khởi nghĩa đã bị thực dân Pháp bắt vào ngày 6/5/1916*. Theo lời kể của ông Võ Đình Nam,⁽¹¹⁾ cụ cố Võ Đình Cơ làm chức Đội trưởng Đội Nhã nhạc dưới triều vua Duy Tân, người dân thường

gọi là *Đội Cơ*.⁽¹²⁾ Khi vua Duy Tân và các cận vệ vượt đường rừng núi đến đây ẩn nấp thì cụ cố đang ở trong Đại Nội. Lúc này bà cố Hồ Thị Lan nhằm tưởng vua Duy Tân là người đi thăm mộ vì nhà vua cải trang thành thường dân đi chân đất, đầu chít cái khăn đen, mình mặc áo cụt đỏ sẫm và quần vải trắng. Sau một hồi nói chuyện thì

bà mới biết vua Duy Tân ngự tại nhà mình bèn bắt một con gà mái đang ấp trứng để nấu cháo gà dâng vua. Đối sánh với các nguồn tư liệu, chúng tôi nhận thấy sự kiện vua Duy Tân ăn bát cháo gà tại nhà cụ Võ Đình Cơ do ông Võ Đình Nam vừa kể đã được triều đình Huế nhắc đến trong bản kết án hai nhà ái quốc Thái Phiên và Trần Cao Vân như sau: “*Thủy nhi Hậu Hồ thủy diếu, thiện tả chiếu văn, nhi Thương Bạc đình thuyền, yêu nghinh Thánh giá. Hà Trung mạch phạn, **Ngũ Phong kê thang**, Thánh thể phong trần giai bỉ bối vì chi tội nghiệt dã. (Ban đầu buông câu ở Hậu Hồ, mạo viết chiếu văn, rồi đậu thuyền ở Thương Bạc đến đón rước nhà vua, dâng cơm nếp làng Hà Trung, **cháo gà núi Ngũ Phong**, làm mình rồng phải chịu dãi dầu gió bụi đều là tội nghiệt của bọn ấy cả)*”.⁽¹³⁾

Sau khi nhà vua ăn bát cháo gà xong thì quân Pháp do Đồng lý của Tòa Khâm Le Fol, Chánh văn phòng Sở Mật thám Trung Kỳ Sogny cầm đầu kéo đến bắt vua Duy Tân. “*Gặp tình thế vậy, vua Duy Tân vẫn thản nhiên không chút gì sợ hãi, vẫn nói chuyện như lúc còn ở triều*”.⁽¹⁴⁾

Sách *Đất Việt trời Nam* của tác giả Thái Văn Kiêm viết: “...Một người trẻ tuổi đang mơ tưởng một bình minh rực rỡ nghe tiếng động quay lại Le Fol cất nón chào hỏi vua:

- *Eh bien, Sire! Vous avez fini cette randonnée ! (Thế nào, Hoàng thượng ngự giá đến đây là hết rồi chứ ?)*

Vua Duy Tân nhún vai và cũng đáp lại bằng tiếng Pháp:

- *Vous ne pouvez pas comprendre ! (Các ông chẳng hiểu được đâu).*

Ngay lúc ấy, Trần Quang Trứ, cùng đi với hai ông Le Fol và Sogny tiến đến trước mặt vua.

- *Tâu bệ hạ tôi là người cùng với Trần Cao Vân hội kiến với Ngài đêm mồng ba ở sông Phủ Cam, chẳng hay bệ hạ có nhớ mặt không?*

Vị Hoàng đế 17 tuổi, từ nãy giờ vẫn giữ nét mặt điềm nhiên lạnh lùng nhìn tên Trứ bằng cặp mắt khinh bỉ:

- *Phải, ta nhớ mặt mi: đồ phản quốc!*

Rồi vua ngoảnh mặt nhìn nơi khác. Lúc bấy giờ, Léon Sogny trông thấy vua dấu dưới áo một vật gì khả nghi. Một khẩu súng lục chăng? Có lẽ nhà vua trẻ tuổi định dùng nó để bắn những người đến bắt Ngài, hay là để tự sát. Viên Chánh Liêm phóng cung kính hỏi Ngài và Ngài mỉm cười chưa chút:

- *Ông tưởng tôi giấu khẩu súng sao? Ông đừng sợ. Tôi làm việc đại sự lỡ bị thất bại, còn cần chi những việc của tiểu nhân.*

Rồi Ngài đưa cho xem: hai ấn vàng của nhà vua.

Ông Le Fol bảo người chạy đi kiếm một chiếc kiệu và một cây lọng để rước vua Duy Tân xuống xe hơi đậu ở trên đường cái lớn ở chân đồi. Nhà vua làm thỉnh,

nghiêm nghị từ chối kiêu và lọng vàng, lui thủi đi bộ. Le Fol và Sogny lễo đễo theo sau với đoàn tùy tùng. Đúng 10 giờ sáng, xe đưa vua đến Tòa Khâm. Ông Khâm sứ Charles mỉm cười bắt tay Ngài:

- *Eh bien, sire, vous êtes content de votre équipée? (Bệ hạ bằng lòng cuộc du ngoạn chứ?).*

Vua Duy Tân trả lời xằng một câu bằng tiếng Pháp:

Non! Puisqu'elle n'a pas réussi! (Không! Bởi vì nó đã thất bại.)

Từ đó vua Duy Tân không nói thêm một lời. Ngài giữ một thái độ oai nghi lãnh đạm. Cho đến khi Ngài bị đày qua đảo Réunion ở Phi châu”.⁽¹⁵⁾

Đây là một cuộc đối thoại lịch sử, dù là câu trả lời như thế nào thì vua Duy Tân đều tỏ rõ ý chí chống thực dân Pháp xâm lược rất quyết liệt. Ông Võ Đình Nam còn cho chúng tôi biết thêm thông tin mà các tư liệu sử sách trước đây không nhắc đến đó là khi vua Duy Tân bị Pháp bắt, một số cận vệ đi theo bảo vệ vua đã tuần tiết bằng cách treo cổ trên thân cây gần nhà mình để tránh không rơi vào tay giặc. Trong quá trình điền dã khảo sát các khu đất tiếp giáp với nhà thờ cụ Võ Đình Cơ chúng tôi đã phát hiện một số am miếu nhỏ mà người dân ở đây nói là để thờ tự các vị quan cận vệ vua Duy Tân đã hy sinh⁽¹⁶⁾ và cũng được nghe các vị cao niên⁽¹⁷⁾ trong làng kể nhiều chuyện ly kỳ về sự linh thiêng họ truyền tụng cho đến ngày nay. Ông Võ Đình Nam kể tiếp một giai thoại về vua Duy Tân như sau: Khi Đồng lý của Tòa Khâm Le Fol, Chánh mật thám Trung Kỳ Sogny dẫn vua Duy Tân xuống chỗ xe đậu ở chân đồi, lúc đi ngang qua đường ruộng lầy lội⁽¹⁸⁾ nhà vua trề hét lên một tiếng: “*Trời ơi! Chân bẩn lấy nước mà rửa, nước bẩn lấy chi mà rửa đây?*”. Qua câu nói của nhà vua làm cho người nghe cảm nhận được sự tiếc nuối và tấm lòng yêu nước thương dân, tinh thần đấu tranh chống Pháp mạnh mẽ nhưng đành bất lực của vua Duy Tân.⁽¹⁹⁾

Ngoài việc dựa theo lời kể của ông Võ Đình Nam và các cụ cao niên trong vùng Ngũ Tây, chúng tôi đã kết hợp những tư liệu lịch sử và điền dã đã nói ở trên để đưa ra một số suy luận về hành động vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân và một số đồng chí tham gia cuộc khởi nghĩa chọn nhà cụ Võ Đình Cơ làm nơi ẩn nấp khi kế hoạch cuộc khởi nghĩa đã bị bại lộ.

Thứ nhất, vị trí ngôi nhà cụ Võ Đình Cơ nằm trong khu vực phía tây nam Huế, dưới chân núi Thiên Thai (còn gọi là núi Ngũ Tây), nằm khá gần chùa Thiên Tôn/Thiên Thai, cách không xa đàn Nam Giao. Những địa danh này đã xuất hiện trong các công trình khảo cứu của các nhà sử học, nhà nghiên cứu từ trước đến nay khi bàn về địa điểm vua Duy Tân bị Pháp bắt giữ.

Thứ hai, địa cuộc ngôi nhà cụ Võ Đình Cơ nằm trong vùng rừng núi, đường sá đi lại khó khăn nên rất thuận lợi để vua Duy Tân và đoàn hộ giá ẩn náu, trốn tránh khi địch vây lùng.

Thứ ba, cụ Võ Đình Cơ là một quan chức triều Nguyễn, với chức Đội trưởng Đội Nhã nhạc dưới triều vua Duy Tân nên cụ thường có điều kiện được diện kiến vua Duy Tân, đặc biệt cụ Võ Đình Cơ cũng là hội viên của Việt Nam Quang Phục Hội;⁽²⁰⁾ do đó theo một hệ quả logic trong bối cảnh vua Duy Tân và đoàn tùy tùng đang chạy trốn ở vùng núi Ngũ Tây chắc chắn sẽ chọn nhà cụ Võ Đình Cơ để ẩn nấp. Trường hợp này đã từng xảy ra trước đó khi vua Duy Tân và đoàn tùy tùng ẩn nấp tại nhà cụ Mai Xuân Trí tại làng Hà Trung, cũng là một hội viên của Việt Nam Quang Phục Hội.

Từ những luận điểm nêu trên, chúng tôi tạm thời xác định ngôi nhà cụ Võ Đình Cơ đã được các yếu nhân cuộc khởi nghĩa vua Duy Tân lựa chọn là nơi ẩn nấp, đồng thời nơi đây cũng ghi dấu sự kiện vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân và một số đồng chí khác tham gia cuộc khởi nghĩa đã bị Pháp bắt vào ngày 6/5/1916. Tất nhiên, cần có thêm thời gian tìm kiếm các chứng cứ nhằm củng cố cho nhận định này.



Dấu tích địa điểm vua Duy Tân bị Pháp bắt tại ngôi nhà số 119 đường Thiên Thai, Huế.

Trong bài viết này, chúng tôi cũng xin dành một vài dòng nhắc đến gia tộc cụ Võ Đình Cơ. Bởi lẽ đây là một gia tộc có truyền thống yêu nước và cách mạng tiêu biểu ở địa phương. Ngôi nhà hiện cũng đang thờ phụng Mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Rát (1894-1988), liệt sĩ Võ Đình Sâm (1905 - 1949) là con trai duy nhất của cụ Võ Đình Cơ, liệt sĩ Võ Đình Tri, liệt sĩ Võ Đình Tứ. Mẹ Lê Thị Rát tham gia hoạt động cách mạng nhiệt thành trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước. Chồng của Mẹ, ông Ngô Đình Sâm là giao liên của cách mạng, bị địch bắt giam tại nhà lao Thừa Phủ và bị tra tấn cho đến chết vẫn kiên trung với lý tưởng (hy sinh ngày 6/5/1949). Noi gương cha, hai người con của Mẹ đã nhập ngũ tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Anh Võ Đình Tri, con trai đầu của Mẹ đã chiến đấu anh dũng và hy sinh ngày 6/6/1948 tại Hà Đá Đông (Phú Thù, huyện Phú Vang, Thừa Thiên Huế). Anh Võ Đình Tứ, là Chính trị viên phó Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 271, Quân khu 4, hy sinh ngày 5/12/1967 tại huyện Tam Quan, tỉnh Bình Định nay vẫn chưa tìm thấy hài cốt. Với những cống hiến của Mẹ và những người thân trong gia đình vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngày 24/10/2003, Đảng và Nhà nước đã truy tặng Mẹ Lê Thị Rát danh hiệu cao quý Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.

Có thể nói, cuộc khởi nghĩa vua Duy Tân năm 1916 có ý nghĩa rất to lớn đối với lịch sử dân tộc. Tuy cuộc khởi nghĩa chưa đạt được kết quả như mong muốn, nhưng các hoạt động của vua Duy Tân và các chí sĩ yêu nước đã làm chấn động

bộ máy cai trị thực dân Pháp ở thuộc địa. Vua Duy Tân đã góp phần thức tỉnh triều đình và nhân dân về ý thức chống giặc ngoại xâm. Dấu tích địa điểm vua Duy Tân, chí sĩ Thái Phiên, Trần Cao Vân và một số đồng chí tham gia cuộc khởi nghĩa bị Pháp bắt là một thành tố quan trọng trong hệ thống các di tích, địa điểm ghi dấu các sự kiện, các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa này, vì vậy rất cần được các nhà nghiên cứu quan tâm làm rõ.

T V D

CHÚ THÍCH

- (1) Thái Văn Kiểm (1960), *Đất Việt trời Nam*, Nxb Nguồn sống, Sài Gòn, tr. 539.
- (2) Phan Khoan (1961), *Việt Nam Pháp thuộc sử*, Nxb Khai trí, Sài Gòn, tr. 463.
- (3) Lê Trọng Khánh, Đặng Huy Vận (1961), “Cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quang Phục Hội ở miền nam Trung Bộ năm 1916”, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 22, tr. 45.
- (4) Lê Ước (1968), “Cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân và Phan Thành Tài”, Tập san *Sử Địa*, số 11, Sài Gòn, tr. 94.
- (5) Phạm Văn Sơn (1972), *Việt sử tân biên - Chế độ Pháp thuộc ở Việt Nam*, Quyển 7, Nxb Đại Nam, Sài Gòn, tr. 27.
- (6) Nguyễn Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế (1999), *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam*, In lần thứ 5, Nxb Văn hóa, Hà Nội, tr. 854.
- (7) Nguyễn Q. Thắng (2005), *Quảng Nam trong hành trình mở cõi & giữ nước từ góc độ văn hóa*, Nxb Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, tr. 600.
- (8) Lưu Anh Rô (2016), “Việc thực dân Pháp phát hiện và bắt giữ các yếu nhân trong cuộc khởi nghĩa Duy Tân 1916 - Qua một số tài liệu lưu trữ”, in trong *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Vua Duy Tân và cuộc vận động khởi nghĩa ở Trung Kỳ năm 1916*, Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế, tr. 150.
- (9) Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1992), *Đại Nam nhất thống chí*, Tập 1, Bản dịch Viện Sử học, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 126.
- (10) Hoàng Hiến (1996), *Vua Duy Tân*, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 64.
- (11) Ông Võ Đình Nam (57 tuổi) là hậu duệ đời thứ 4 của cụ Võ Đình Cơ, hiện đang ở và hương khói nhà thờ. Ông Nam thường được nghe mẹ nội và cha mình kể chuyện vua Duy Tân đến ẩn nấp và bị Pháp bắt tại nhà mình.
- (12) Trong sách *Vua Duy Tân*, Sđd, tr. 64, tác giả Hoàng Hiến viết: “Đội Cơ coi lính gián Hộ Thành”, nhưng theo truyền ngôn của hậu duệ cụ Võ Đình Cơ thì cụ làm chức Đội trưởng Đội Nhã nhạc dưới triều vua Duy Tân. Vì vậy, trước đây một số con cháu Đội Cơ đánh trống, thổi kèn, kéo đàn nhị giỏi, rất tiếc bây giờ ngón nghề nhạc lễ đã bị thất truyền trong gia đình. Do ngôi nhà rường lưu giữ nhiều tài liệu Hán Nôm liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp của cụ Võ Đình Cơ đã bị cháy trước năm 1954 nên việc tìm hiểu và nghiên cứu về ông gặp rất nhiều khó khăn. Vị trí ngôi nhà rường bị cháy ngày nay vẫn còn nền móng, và trên đó có xây dựng một ngôi miếu thờ nhỏ. Sau khi nhà rường bị cháy thì con cháu cụ đã xây dựng một ngôi nhà ba gian bằng bê tông tại vị trí ngày nay để thờ tự cụ Võ Đình Cơ và con cháu trong gia tộc đã khuất.
- (13) Hội đồng Trị sự Nguyễn Phúc tộc (1995), *Nguyễn Phúc tộc thế phả*, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 402.

- (14) Lê Ước (1968), “Cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân và Phan Thành Tài”, Tập san *Sử Địa*, số 11, Sài Gòn, tr. 94.
- (15) Thái Văn Kiểm (1960), *Đất Việt trời Nam*, Nxb Nguồn sống, Sài Gòn, tr. 539.
- (16) Rất tiếc hiện nay người dân chỉ biết thờ vọng các nghĩa sĩ hy sinh mà không biết thông tin gì về tên tuổi nhân vật đang được họ thờ cúng là ai.
- (17) Ông Võ Đình Thừa (83 tuổi), ông Hồ Văn Tân (76 tuổi) ở khu đất liền kề nhà thờ cụ Võ Đình Cơ đều khẳng định đã nghe ông cha kể về sự kiện vua Duy Tân bị bắt tại nhà cụ Võ Đình Cơ.
- (18) Người dân cho biết trước đây, vùng đất trước mặt nhà cụ Võ Đình Cơ là bờ ruộng, vào mùa mưa đường lầy lội gây rất nhiều khó khăn cho người dân trong việc đi lại.
- (19) Trước đó cũng có giai thoại rằng, mùa hè năm nào vua Duy Tân cũng ra nghỉ mát ở Cửa Tùng, một cửa biển đẹp, yên tĩnh, có bãi tắm bằng phẳng, cát trắng và mịn. Một hôm, nhà vua từ bãi tắm lên, hai tay còn dính cát, một thị vệ liền bưng lại một thau nước ngọt mời vua rửa tay, vua vừa rửa vừa hỏi: “Tay bẩn lấy nước mà rửa, nước bẩn lấy chi mà rửa?”. Thị vệ lúng túng không trả lời được. Nhà vua bèn đặt lại câu hỏi: “Nước bẩn thì làm thế nào cho sạch?”. Thị vệ vẫn không trả lời được. Vua Duy Tân bèn nói: “Nước bẩn thì lấy máu mà rửa!”. Thi Long (2003), *Nhà Nguyễn - chín chúa mười ba vua*, Nxb Đà Nẵng, tr. 198 - 199.
- (20) Hoàng Hiền (1996), *Vua Duy Tân*, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 64.

TÓM TẮT

Cuộc khởi nghĩa Duy Tân vào tháng 5 năm 1916 trên hầu hết các tỉnh ở Trung Kỳ và Tây Nguyên là một hiện tượng độc đáo trong lịch sử Việt Nam thời thuộc địa, nhưng đến nay vẫn chưa được quan tâm nghiên cứu một cách toàn diện để khẳng định những giá trị của di sản quá khứ. Về địa điểm vua Duy Tân bị bắt, theo các nguồn tài liệu trước đây phần lớn khẳng định là phía sau đền Nam Giao mà cụ thể là tại chùa Thuyền Tôn. Bằng việc đi tìm những dấu tích địa điểm vua Duy Tân và các lãnh tụ cuộc khởi nghĩa chọn làm nơi trú ẩn trước khi bị Pháp bắt qua tài liệu nghiên cứu điền dã, tác giả bài viết mong muốn góp thêm những cứ liệu cụ thể nhằm xác định vị trí một cách chính xác để tránh sự nhầm lẫn về một sự kiện lịch sử quan trọng này.

ABSTRACT

THE TRACE OF THE LOCATION WHERE EMPEROR DUY TAN WAS CAPTURED VIEWED FROM A FIELD RESEARCHER

Although the uprising of Emperor Duy Tan happening in May 1916 in almost all provinces in Central Vietnam and the Central Highlands was a unique phenomenon in the history of Vietnam, it has not been studied comprehensively to affirm the values of one of the past heritages. About the location where Emperor Duy Tan was captured, most of previous documents confirmed that it was behind the Nam Giao altar (the Esplanade of Sacrifice to the Heaven and Earth), namely Thuyen Ton Pagoda. Through fieldwork of tracing the location where Emperor Duy Tan and the leaders of the uprising sheltered before being captured, the author hopes to contribute more specific data to his accurate shelter in order to avoid confusion about such an important historical event.